

BÁO CÁO TÌNH HÌNH LUỒNG LẠCH
(Từ ngày 24 tháng 11 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2022)

Kính gửi:

- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- Chi cục Đường thủy nội địa khu vực I

I. TÌNH HÌNH MỨC NƯỚC:

TT	SÔNG	TRẠM	MỨC NƯỚC LỚN NHẤT (H _{MAX})		MỨC NƯỚC NHỎ NHẤT (H _{MIN})	
			MỨC NƯỚC	THỜI GIAN	MỨC NƯỚC	THỜI GIAN
1	Hồng	Sơn Tây	2,00	19h - 29/11/2022	1,03	07h - 28/11/2022
2	Hồng	Chèm	1,85	13h - 29/11/2022	0,86	07h - 28/11/2022
3	Hồng	Hà Nội	2,00	13h - 29/11/2022	0,94	07h - 29/11/2022
4	Hồng	Kh.Lương	1,92	13h - 29/11/2022	0,78	07h - 30/11/2022
5	Hồng	Vạn Điểm	2,15	13h - 29/11/2022	0,91	19h - 24/11/2022
6	Đuống	Dương Hà	1,86	13h - 28/11/2022	0,70	07h - 30/11/2022

II. TÌNH HÌNH LUỒNG LẠCH:

TT	SÔNG	BÃI CẠN TRỌNG ĐIỂM	LUỒNG LẠCH					NGÀY THÁNG ĐO
			ĐỘ SÂU (M)	MỨC NƯỚC BÃI CẠN	CAO ĐỘ ĐÁY	CHIỀU RỘNG (M)	CHIỀU DÀI (M)	
1	Hồng	Cao Đại - Phú Châu	3,10	1,84	- 1,26	40	2300	29/11/2022
2	Hồng	Vĩnh Thịnh - Đường Lâm	3,00	1,45	- 1,55	50	1000	26/11/2022
3	Hồng	Xuân Đình - Đại Tự	2,80	1,10	- 1,70	50	1000	27/11/2022
4	Hồng	Vân Nam - Trung Hà	2,30	0,98	- 1,32	60	800	28/11/2022
5	Hồng	Tiến Thịnh - Thọ An	3,00	1,09	- 1,91	70	800	27/11/2022
6	Hồng	Phú Thượng	4,30	1,11	- 3,19	70	400	27/11/2022
7	Hồng	Hải Bôi	4,40	1,11	- 3,29	70	600	27/11/2022
8	Hồng	Nhật Tân	4,30	1,40	- 2,90	60	300	26/11/2022
9	Hồng	Tứ Liên - Trung Hà	2,40	1,40	- 1,00	60	700	26/11/2022
10	Hồng	Bác Cỏ	3,60	1,53	- 2,07	70	500	25/11/2022

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý:

- Tổng số báo hiệu triển khai: 647 báo hiệu/464 đèn (trong đó có 60 biển phụ ghi số báo hiệu trên cầu) trên bờ có 458 báo hiệu/273 đèn; dưới nước có 189 phao/191 đèn. Vị trí báo hiệu phù hợp với thực tế luồng lạch, ánh sáng, màu sắc báo hiệu rõ ràng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cảng vụ ĐTNĐ KVII;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Thắng